

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 128/2021/HS-ST  
Ngày 20-9-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH - TỈNH THÁI BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương.

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Đức Toàn.
2. Bà Tô Thị Thanh Tâm.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Duy Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Hoàng Hà Vĩnh Châm - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 124/2021/HSST ngày 01 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Đỗ Mạnh T**, sinh ngày 01/8/1988 tại tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: tổ 05, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam. Con ông Đỗ Văn C và bà Phạm Thị N; Có vợ là Phạm Thị K; Có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2021;

Tiền án: Bản án số 105/2014/HSST ngày 16/7/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt Đỗ Mạnh T 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” thời hạn tù

tính từ ngày 30/4/2014. Hình phạt bổ sung 3.000.000 đồng. Chấp hành xong hình phạt từ ngày 30/10/2014. Chưa thi hành xong án phí và hình phạt bổ sung;

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Quyết định số 729/QĐ-UBND ngày 23/3/2011 của Chủ tịch UBND thành phố Thái Bình về việc áp dụng biện pháp đưa vào trung tâm, chữa bệnh, giáo dục, lao động xã hội thành phố Thái Bình thời hạn 12 tháng, lý do nghiện ma túy, thời gian chấp hành tại trung tâm từ ngày 25/3/2011 đến 25/3/2012;

- Bản án số 66/2016/HSST ngày 25/4/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt Đỗ Mạnh T 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”;

- Bản án số 33/2016/HSST ngày 26/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt Đỗ Mạnh T 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Án số 24/2016/HSST ngày 06/5/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xử phạt Đỗ Mạnh T 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Quyết định tổng hợp hình phạt của nhiều bản án số 03/2016/QĐ-CA ngày 10/6/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình đối với Đỗ Mạnh T, buộc phải chấp hành hình phạt chung của 03 bản án số 66/2016/HSST, số 33/2016/HSST và số 24/2016/HSST là 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2015. Chấp hành xong hình phạt từ ngày 22/12/2018, thi hành xong án phí hình sự của 03 bản án vào ngày 20/6/2016, ngày 30/3/2017.

Bị tạm giam ngày 23/6/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Có mặt.

**2. Phạm Đình H**, sinh ngày 12/4/1995 tại tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: tổ 05, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam. Con ông Phạm Đình A và bà Vũ Thị N; chưa có vợ, con;

Tiền án: Bản án số 27/2020/HSST ngày 06/3/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt Phạm Đình H 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt

tài sản” thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2019. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/6/2020. Thi hành xong án phí ngày 22/6/2020;

Tiền sự: Quyết định số 38/2018/QĐ-TA ngày 13/7/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng, kể từ ngày 11/6/2018. Chấp hành xong ngày 11/9/2019.

Nhân thân: Tháng 9 năm 2013 đến tháng 12 năm 2014 tham gia nghĩa vụ quân sự

Bị tạm giam từ ngày 23/6/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- *Bị hại:* Ông Hà Văn H1, sinh năm 1961. Nơi cư trú: Tổ 4, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Bùi Văn D, sinh năm 1965; Nơi cư trú Tổ 4, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Mạnh T thường đi qua nhà ông Hà Văn H1, trú tại tổ 04, phường H, thành phố T nên biết trước cửa nhà ông H1 có trồng nhiều cây hoa phong lan, không ai trông coi nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. Khoảng 21 giờ ngày 08/6/2021, T đang ở nhà thì Phạm Đình H đến chơi, T đã rủ H đi trộm cắp cây hoa phong lan nhà ông H1, H đồng ý. T và H ngồi chơi đến khoảng 4 giờ 30 phút sáng ngày 09/6/2021 thì T đi ra sau nhà lấy 01 chiếc cưa bằng kim loại, dài khoảng 20-30 cm và 01 xà cày bằng kim loại, dài 82 cm, đường kính 2,1cm mục đích để phá ổ khóa cổng nhà ông H1. T cầm cưa trên tay phải còn chiếc xà cày T cho vào ống tay áo bên trái đang mặc trên người. H lấy chiếc xe máy dán nhãn hiệu Dream màu trắng - xanh, gắn biển kiểm soát 99B1 - 06390 của T điều khiển chở T ngồi phía sau chỉ đường. Khi đến ngõ đi vào nhà ông H1, T bảo H dừng xe. H đứng ngoài vệ đường trông coi còn T đi bộ đến nhà ông H1. Khi đến cổng nhà ông H1, thấy cửa cổng được quán xích và khóa bằng ổ khóa Việt Tiệp, màu đen. T vút chiếc cưa xuống đường phía bên phải cổng, T dùng chiếc xà cày mang theo phá ổ khóa, làm móc khóa bung ra khỏi ổ khóa. T cầm ổ khóa bỏ vào trong

túi quần bên phải đang mặc rồi tháo dây xích mở cổng. T để xà cây ở cạnh cổng rồi đi ra gọi H vào để cùng vào lấy cây hoa phong lan. T dùng tay nhắc những giỏ cây hoa phong lan treo trên giàn xuống đưa cho H đỡ để dưới nền sân. Sau khi lấy được 21 giỏ cây hoa phong lan Đại Châu, 03 giỏ cây hoa phong lan Vạn Đa, 13 giỏ cây hoa phong lan Quế, 02 giỏ cây hoa phong lan Phi Diệp, T và H đã dùng dây thép là móc treo của các giỏ cây hoa phong lan có sẵn, quấn vào nhau thành hai bó. T bảo H đi tìm gậy để gánh lan về. H đi ra vườn nhà ông H1 ở cạnh sân thấy có 01 chiếc xẻng lưỡi bằng kim loại tối màu, kích thước dài 18 cm, rộng 3,5 cm, cán bằng tre dài 1,7 m. H lấy chiếc xẻng lùa hai đầu xẻng vào hai bó lan sau đó gánh lên vai phải, còn T lấy chiếc xà cây giấu vào ống tay áo bên trái rồi đi ra xe. T điều khiển xe máy chở H ngồi sau gánh cây hoa phong lan, đi theo đường bờ đê sông Trà Lý đến đoạn trước khu vực nhà nghỉ Bình Minh thuộc tổ 04, phường H, thành phố T thì dừng xe, T lấy ổ khóa ở trong túi quần bên phải vớt xuống sông Trà Lý. T tiếp tục điều khiển xe chở H đi về nhà T. Khi về đến nhà T và H đã treo các giỏ cây phong lan trộm cắp được ở chuồng lợn, trên sân thượng tầng 2 nhà T, H đi về nhà. Ngày 09/6/2021 ông Hà Văn H1 đã đến Công an phường Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình để trình báo sự việc. Sau khi nhận đơn trình báo, Công an phường Hoàng Diệu và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình đã triệu tập T, H lên làm việc, tại cơ quan điều tra T và H đã khai nhận hành vi trộm cắp cây hoa phong lan và tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra. Ngày 11/6/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình tiến hành cân, đếm số cây lan ở các giò lan xác định cụ thể như sau: 21 giò lan Đại Châu được 10,5 kg cây hoa lan; 13 giò lan Quế được 7,7kg cây hoa lan; 03 giò lan Vạn Đa được 2,3 kg cây hoa lan; 02 giò lan Phi Diệp được 11 ngọn cây hoa lan.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận như trên. Lời khai của bị hại ông Hà Văn H1, lời khai của người làm chứng ông Bùi Văn D đều thể hiện như lời khai của bị cáo.

Kết luận định giá tài sản số 28/KL - HĐĐGTS ngày 15/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thái Bình kết luận: tổng giá trị tài sản theo đề nghị của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình tại văn bản yêu cầu định giá tài sản số 30 ngày 14/6/2021 là 6.860.000 đồng (*Sáu triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Tại bản cáo trạng số 128/CT-VKSTPTB ngày 31/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Đỗ Mạnh T và Phạm Đình H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 (áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H), điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Đỗ Mạnh T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; Xử phạt bị cáo Phạm Đình H 09 tháng đến 01 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù của hai bị cáo tính từ ngày 23/6/2021. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc cơ quan điều tra đã trả lại toàn bộ tài sản trộm cắp cho ông H1. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 xà cày của Đỗ Mạnh T và 01 chiếc xeng của ông Hà Văn H1. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có tranh luận gì. Bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng : Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, chứng minh cho hành vi phạm tội của nhau và phù hợp với lời khai của người làm chứng, bị hại và còn được chứng minh bằng: Biên bản tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm lập hồi 16 giờ 45 phút ngày 09/6/2021 tại công an phường Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Bản kết luận số 28/KL – HĐĐGTS ngày 15/6/2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Thái Bình; Kết luận định giá tài sản số 28/ KL – HĐĐGTS ngày 15/6/2021 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Thái Bình cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 09/6/2021, tại nhà ông Hà Văn H1 ở tổ 04, phường H, thành phố T, Đỗ Mạnh T và Phạm Đình H đã lợi dụng sơ hở, lén lút trộm cắp của ông H1: 10,5 kg cây hoa lan Đại Châu, 7,7 kg cây hoa lan Quế, 2,3 kg cây hoa lan Vanda và 11 ngọn cây hoa lan Phi Diệp, tổng trị giá tài sản là 6.860.000 đồng (*Sáu triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Như vậy hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

### ***Điều 173. Tội trộm cắp tài sản***

*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: ...*

Vì vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, xâm phạm đến trật tự trị an xã hội và gây hoang mang cho quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản. Các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện thể hiện sự coi thường pháp luật do vậy cần xử phạt nghiêm minh đối với các bị cáo.

[4] Xét về vai trò của các bị cáo trong vụ án thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, bị cáo T là người khởi xướng, rủ rê, chuẩn bị

phương tiện và là người tích cực thực hiện tội phạm nên có vai trò chính trong vụ án, bị cáo H có vai trò giúp sức cho bị cáo T.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo thì thấy: Các bị cáo đều có nhân thân xấu, bị cáo T nhiều lần bị Tòa án xử phạt, bị cáo T và bị cáo H đã từng bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, bị cáo H chưa hết thời gian bị coi là chưa bị xử lý hành chính. Năm 2014, bị cáo T bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”; năm 2020, bị cáo H bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” đều chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên cả hai bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Hai bị cáo đều thành khẩn khai báo, phạm tội gây thiệt hại không lớn nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là: bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, bị cáo H có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự do vậy giảm cho các bị cáo một phần hình phạt. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, mục đích các bị cáo trộm cắp để sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

[5.1] Đối với 21 giỏ cây hoa phong lan Đại Châu, 03 giỏ cây hoa phong lan Van Đa, 13 giỏ cây hoa phong lan Quế, 02 giỏ cây hoa phong lan Phi Diệp Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình đã ra quyết định trả lại số giỏ hoa lan trên cho ông Hà Văn H1. Ông H1 đã nhận lại toàn bộ tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không đặt ra giải quyết.

[5.2] Đối với xe máy dán nhãn hiệu Honda màu trắng, xanh, biển số 99B1 - 063.90, là phương tiện của T đã sử dụng để đi trộm cắp tài sản. T khai nhận mua của một người không quen biết trên mạng xã hội facebook với giá 1.400.000 đồng, khi mua bán không có giấy tờ mua bán và không có đăng kí xe. Quá trình điều tra xác định: Số khung C100M - 0006603 xe máy trên không bị tẩy xóa, sửa chữa, đục lại. Qua tra cứu không có thông tin, không xác định được chủ sở hữu hợp pháp. Số máy xe máy trên đã bị tẩy xóa, xác định chữ, chữ số nguyên thủy được là: HA05E0049790, qua tra cứu là của xe máy nhãn hiệu Honda Dream, đeo biển số

17F2 - 3573; số khung HA0601WY049788; chủ xe Đỗ Thị V, địa chỉ tổ 13, phường Q, thành phố T; ngày 18/5/2021, chị V đã bị trộm cắp chiếc xe máy trên. Biển số 99B1 - 063.90 xác định của ông Trần Đức C là chủ sở hữu chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn nâu, biển số 99B1 - 063.90, số máy HA 08E1452354; số khung LHHA080AY152308, ông C sử dụng xe máy trên (cùng biển số xe) từ năm 2016 đến nay. Do vậy Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[5.2] Đối với 01 xà cày bằng kim loại tối màu, đã han gỉ là tài sản của Đỗ Mạnh T sử dụng để phạm tội; 01 chiếc xeng của ông H1, ông H1 trình bày không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5.3] Đối với chiếc cửa sắt T mang theo khi đi trộm cắp, ổ khóa công nhãn hiệu Việt Tiệp là tài sản của ông Hà Văn H1. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội T đã ném xuống khu vực đê sông Trà Lý, thuộc tổ 04, phường H, thành phố T. Cơ quan cảnh sát đã truy tìm vật chứng đối với tài sản trên nhưng không tìm thấy.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

**1. Về tội danh:** Tuyên bố các bị cáo Đỗ Mạnh T và Phạm Đình H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

#### **2. Về hình phạt:**

2.1. Xử phạt bị cáo Đỗ Mạnh T 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/6/2021.

2.2. Xử phạt bị cáo Phạm Đình H 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/6/2021.



**3. Về xử lý vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy: 01 xà cày bằng kim loại tối màu, đã han gỉ, dài 82 cm, đường kính 2,1 cm của Đỗ Mạnh T; 01 chiếc xẻng lưỡi bằng kim loại tối màu, kích thước dài 18 cm, rộng 3,5 cm, cán bằng tre dài 1,7 m của ông Hà Văn H1.

(Vật chứng có đặc điểm như trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thành phố Thái Bình và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 31/8/2021).

**4. Về án phí:** Buộc các bị cáo Đỗ Mạnh T và Phạm Đình H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo Đỗ Mạnh T và Phạm Đình H, bị hại ông Hà Văn H1 được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 20/9/2021.

**Nơi nhận:**

- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- CQCSĐT Công an thành phố Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hương**